

Số: 01/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2026/TLST-HNGĐ ngày 04/6/2026, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Vi Thị H, sinh năm 1988; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Giáo viên; căn cước công dân số: 002188***48 do Cục C - BCA cấp ngày 11/8/2021; địa chỉ: Thôn L (nay là thôn C), xã S, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Đỗ Ngọc Đ, sinh năm 1985; dân tộc: Tày; nghề nghiệp: Giáo viên; căn cước số: 00208***26 do BCA cấp ngày 22/02/2025; địa chỉ: Trường P1, xã K, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107; Điều 110; Điều 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a, b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14/9/2026.

XÉT THẤY:

Việc thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 14/9/2026 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vi Thị H, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn L (nay là thôn C), xã S, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Đỗ Ngọc Đ, sinh năm 1985; địa chỉ: Trường P1, xã K, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về mức cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vi Thị H và anh Đỗ Ngọc Đ thỏa thuận, anh Đỗ Ngọc Đ có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Đỗ Hồng P, sinh ngày 22/02/2017, với mức 3.000.000 đồng (*ba triệu đồng/tháng*). Thời điểm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 9/2026 cho đến khi cháu Đỗ Hồng P đủ 18 tuổi. Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng một lần, vào ngày 20 hàng tháng; kỳ cấp dưỡng đầu tiên được thực hiện từ tháng 9/2026. Chị Vi Thị H là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đỗ Hồng P và là người nhận tiền cấp dưỡng để quản lý, sử dụng vào việc nuôi dưỡng cháu.

Việc cấp dưỡng nuôi con là không cố định, có thể được thay đổi khi có lý do chính đáng theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2.2. Về án phí: Anh Đỗ Ngọc Đ phải chịu 150.000^d (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Hoàn trả cho chị Vi Thị H số tiền 300.000^d (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0001195 ngày 04/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 4, Điều 6, Điều 7 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND KV8 - Tuyên Quang;
- Các đương sự;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Đặng Văn Tình